

KẾ HOẠCH

**Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên
địa bàn tỉnh Quảng Trị đến tháng 12 năm 2025**

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chương trình công tác của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đến tháng 12/2025 (Chương trình số 07-CTr/TU ngày 09/9/2025); Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị ban hành Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTN, LP, TC) đến tháng 12 năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện của cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành trong công tác PCTN, LP, TC.
- Nâng cao ý thức trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về công tác PCTN, TC.
- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị để tiếp tục lãnh đạo thực hiện các giải pháp thiết thực, hiệu quả trong công tác PCTN, LP, TC trên địa bàn tỉnh.
- Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực.

2. Yêu cầu

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về PCTN, các Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Ban Chỉ đạo Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về PCTN, LP, TC.
- Thực hiện đồng bộ các giải pháp PCTN, TC; trong đó, xác định phòng ngừa là chính, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực.
- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, LP, TC gắn liền với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tích cực, chủ động thực hiện các biện pháp phòng ngừa, tăng cường công khai, minh bạch trong các hoạt động để ngăn chặn có hiệu quả các hành vi tham nhũng, tiêu cực.
- Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện tốt Luật PCTN; các Chương trình hành động của Chính phủ và của Tỉnh ủy về PCTN, LP, TC.



- Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, LP, TC nhằm phát hiện các hành vi tham nhũng, tiêu cực, kịp thời xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phân công, phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

1.1. Xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN, LP, TC

- Tiếp tục tham mưu, kiến nghị cấp có thẩm quyền xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế, pháp luật, nhất là về quản lý kinh tế - xã hội và PCTN, LP, TC; kịp thời khắc phục những bất cập, sơ hở dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực đặc biệt trong các lĩnh vực tổ chức cán bộ, tài chính, công thương, nông nghiệp và môi trường, xây dựng, y tế, giáo dục...

- Bảo đảm các điều kiện thi hành pháp luật về PCTN, LP, TC; nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan, bộ phận có chức năng, nhiệm vụ PCTN, TC; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác PCTN, LP, TC đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

1.2. Thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, LP, TC

Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, LP, TC và các văn bản liên quan đến công tác PCTN, LP, TC để tổ chức thực hiện nghiêm túc.

1.3. Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, LP, TC

- Tiếp tục chỉ đạo, triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về PCTN, LP, TC; từng bước đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN, LP, TC phù hợp với điều kiện thực tế. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về PCTN, LP, TC và các văn bản mới ban hành, trọng tâm là: Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật PCTN; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; các Chỉ thị, Quy định, Kết luận của Đảng, Nhà nước về công tác PCTN, LP, TC¹;

¹ - Văn bản chỉ đạo của Bộ chính trị: Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 10/4/2025 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về PCTNLPTC thành pháp luật của Nhà nước; Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 về kiểm soát quyền lực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong

Hình thức tuyên truyền: sử dụng các hình thức truyền thống (báo, đài, trang thông tin điện tử, tổ chức hội nghị...), kết hợp với một số hình thức tuyên truyền khác cho phù hợp, khuyến khích việc sáng tạo trong công tác tuyên truyền nhằm nâng cao tác dụng, hiệu quả công tác tuyên truyền.

- Các địa phương, đơn vị tiếp tục xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN, LP, TC; chủ động phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đoàn thể (như Phụ nữ, các Hiệp hội...) trong công tác giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, TC đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức, doanh nhân, người có uy tín trong cộng đồng và Nhân dân trên địa bàn tỉnh bằng nhiều hình thức phù hợp.

- Các trường học, cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn toàn tỉnh tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN, LP, TC vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật chính sách pháp luật, nâng cao năng lực đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật về PCTN, LP, TC; đội ngũ giáo viên, giảng viên giảng dạy môn giáo dục kinh tế và pháp luật tại các cơ sở giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng. Chú trọng đào tạo bồi dưỡng, hỗ trợ tuyên truyền viên là người có uy tín trong cộng đồng các dân tộc thiểu số; giáo viên, giảng viên là những người tình nguyện giảng dạy ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

1.4. Thực hiện việc kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, LP, TC

- Thường xuyên kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, LP, TC nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật.

- Bảo đảm sự tham gia, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình theo dõi tình hình thi hành pháp luật; không trùng lắp, chồng chéo với các hoạt động thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan Nhà nước đã được pháp luật quy định; gắn kết chặt chẽ giữa theo dõi thi hành pháp luật với xây dựng pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật. Đồng

công tác xây dựng pháp luật; Quy định 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 về kiểm soát quyền lực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công;

- Văn bản của Ban Bí thư: Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 về tiếp tục Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị 04-CT/TW ngày 02/6/2021 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Quy định 116-QĐ/TW, ngày 28/7/2023 về chỉ đạo, định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

- Văn bản của Ban chấp hành Trung ương: Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 về những điều đảng viên không được làm; đề nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; Văn bản số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hướng dẫn một số nội dung về công tác PCTN, TC;

- Văn bản của Thủ tướng Chính phủ: Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 về việc tăng cường, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Văn bản số 890/TTg-V.I ngày 03/10/2022 về việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thời gian tới;

- Văn bản của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 22/8/2025 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong tình hình mới...

thời, huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức, cá nhân trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật về PCTN, LP, TC.

2. Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

2.1. Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị phải công khai, minh bạch thông tin về tổ chức, hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình trừ nội dung thuộc bí mật Nhà nước, bí mật kinh doanh và nội dung khác theo quy định của pháp luật.

- Việc công khai phải bảo đảm chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Nội dung công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10 Luật PCTN năm 2018.

- Thực hiện rà soát, thay thế, sửa đổi, bổ sung các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn và đúng quy định pháp luật. Tăng cường trách nhiệm giải trình của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo và công khai báo cáo về công tác PCTN, LP, TC theo quy định của pháp luật về PCTN; Thông tư số 01/2024/TT-TTCTP ngày 20/01/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ về quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Thông tư số 02/2025/TT-TTCTP ngày 25/6/2025 Tổng Thanh tra Chính phủ về hướng dẫn thực hiện một số quy định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ liên quan đến chính quyền địa phương 2 cấp.

2.2. Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Thực hiện nghiêm các quy định hiện hành về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ tại đơn vị đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ đúng quy định của pháp luật. Chú trọng thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn của các cơ quan, đơn vị. Người có hành vi vi phạm quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ phải bị xử lý và chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của Luật PCTN.

2.3. Thực hiện quy tắc ứng xử, quy định về quà tặng và kiểm soát xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Thực hiện quy tắc ứng xử, quy định về tặng quà và nhận quà tặng

- Thực hiện thường xuyên các biện pháp kiểm soát, xử lý kịp thời việc tặng quà và nhận quà tặng; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định của Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ, quy định của các Bộ, ngành Trung ương nhằm bảo đảm tính liêm chính, trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ. Chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình quản lý nội bộ; niêm yết công khai các quy định về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của người có chức vụ, quyền hạn do cơ quan có thẩm quyền ban hành phù hợp với đặc thù hoạt động

của cơ quan, tổ chức, đơn vị; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc chấp hành của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đối với những người thường xuyên tiếp xúc, giải quyết công việc của tổ chức và công dân nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Chỉ đạo rà soát, nhận diện nguy cơ tham nhũng đối với từng vị trí việc làm theo đề án vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để có biện pháp giám sát, kiểm tra, chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý hiệu quả.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm gương mẫu, liêm khiết; chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về PCTN, quy tắc ứng xử; ban hành văn bản triển khai, chỉ đạo thực hiện quy tắc ứng xử sâu rộng tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có chức vụ, quyền hạn không được sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng, trừ trường hợp tặng quà vì mục đích từ thiện, đối ngoại và trong trường hợp cần thiết khác theo quy định của pháp luật; không được trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến công việc do mình giải quyết hoặc thuộc phạm vi quản lý của mình.

b) Thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích

- Người được giao thực hiện nhiệm vụ, công vụ nếu biết hoặc buộc phải biết nhiệm vụ, công vụ được giao có xung đột lợi ích thì phải báo cáo người có thẩm quyền để xem xét, xử lý. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khi phát hiện có xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn thì phải thông tin, báo cáo cho người trực tiếp quản lý, sử dụng người đó để xem xét, xử lý.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm ban hành Kế hoạch tổ chức rà soát xung đột lợi ích hằng năm, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm theo quy định và thực hiện báo cáo theo quy định.

2.4. Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Các cơ quan, đơn vị, địa phương phải ban hành và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác. Việc chuyển đổi vị trí công tác phải bảo đảm khách quan, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

2.5. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

a) Về cải cách hành chính

- Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 494/QĐ-UBND ngày 15/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính 06 tháng cuối năm 2025. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 5884/KH-UBND ngày 21/12/2020 về việc ứng dụng công nghệ thông tin phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị (cũ) năm 2021 và giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 2087/KH-UBND ngày 11/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Bình (cũ) về thực hiện chuyển đổi số tỉnh Quảng Bình năm 2025; Duy trì hoạt động của Trung tâm Giám sát điều hành thông minh (IOC) tỉnh.

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị (cũ) về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 31/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Bình về chuyển đổi số tỉnh Quảng Bình (cũ) đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và các Nghị quyết của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh về quyết tâm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện các Chỉ số PCI, PARINDEX, SIPAS, PAPI, DTI của tỉnh.

Từng bước xây dựng và thực hiện những nhiệm vụ đột phá phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh. Chú trọng CCHC một cách đồng bộ, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử và chính quyền số, có các giải pháp kịp thời, phù hợp để khắc phục những tồn tại, hạn chế nhằm cải thiện các Chỉ số CCHC của đơn vị và Chỉ số PAR INDEX, PAPI, SIPAS của tỉnh.

- Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến nhằm nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và văn hóa công sở.

- Rà soát, xem xét cho từ chức, miễn nhiệm, bố trí công tác khác đối với cán bộ sau khi bị kỷ luật theo đúng chủ trương của Bộ Chính trị; rà soát, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ sai không dám làm trong cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, xử lý trách nhiệm người đứng đầu ở cơ quan, đơn vị xảy ra tình trạng này, gây ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội và giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp.

b) Về ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tăng cường đầu tư trang thiết bị, nâng cao năng lực, đẩy mạnh sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ trong tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; Đẩy mạnh ứng dụng hệ thống thông tin, dữ liệu quốc gia phục vụ cho việc quản lý ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện xây dựng chính quyền số, chuyển đổi số theo Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị (cũ) về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh ban hành Đề án Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 165/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh thông qua Đề án phát triển chính quyền điện tử và dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình (cũ) giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 31/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Quảng Bình (cũ) đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chỉ thị số 31/CT-TU ngày 05/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Bình (cũ) về tăng cường sự lãnh

đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (cũ);

c) Về thanh toán không dùng tiền mặt

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 22/2020/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam và Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

2.6. Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch hằng năm để triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương:

+ Đăng tải trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp theo Chỉ thị số 10/CT-TTg.

+ Tổ chức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp (qua đường dây nóng, qua hệ thống “Phản ánh Kiến nghị” trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, qua bưu điện, qua tiếp công dân...); lập và ghi sổ theo dõi; xử lý kịp thời cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền nếu có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà, tham nhũng với người dân, doanh nghiệp.

+ Báo cáo kết quả số vụ việc kiến nghị, phản ánh đã được tiếp nhận thuộc thẩm quyền, số vụ việc đã được xử lý, số người bị xử lý kỷ luật do vi phạm theo Chỉ thị 10/CT-TTg hằng quý và năm.

2.7. Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị phải thực hiện nghiêm các quy định về kê khai, công khai tài sản, thu nhập; tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra việc kê khai, công khai tại đơn vị. Việc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập và việc kê khai của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thực hiện theo quy định của Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Thanh tra tỉnh tham mưu UBND tỉnh triển khai công tác kê khai tài sản, thu nhập hằng năm trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập; trên cơ sở định hướng của Thanh tra Chính phủ, rà soát lại nội dung kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2025; triển khai kế hoạch xác minh; báo cáo, kết luận, công khai kết luận xác minh tài sản, thu nhập; kiến nghị xử lý hành vi vi phạm theo quy

định của Luật PCTN và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

3. Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác PCTN, LP, TC

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, LP, TC. Chủ động tự tổ chức kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện khuyến khích công chức, viên chức và người lao động có ý thức tham gia phát hiện hành vi tham nhũng. Xây dựng biện pháp bảo vệ người phát hiện, tố cáo tham nhũng. Xử lý nghiêm mọi hành vi trù dập, trả thù người tố cáo tham nhũng hoặc lợi dụng tố cáo tham nhũng để gây mất đoàn kết nội bộ, vu khống, hãm hại người khác.

- Thực hiện việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách theo quy định tại Điều 72, Điều 73 của Luật PCTN và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

4. Thực hiện công tác PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước

- Doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước theo quy định của Luật PCTN xây dựng và thực hiện Quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc đạo đức kinh doanh; quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm phòng ngừa tham nhũng.

- Khuyến khích doanh nghiệp, Hiệp hội doanh nghiệp, Hiệp hội ngành nghề, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, căn cứ vào quy định của Luật PCTN và các quy định pháp luật có liên quan để ban hành quy tắc đạo đức kinh doanh, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đối với người lao động, thành viên, hội viên của mình; thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm phòng ngừa, kiểm soát xung đột lợi ích, ngăn chặn hành vi tham nhũng và xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng.

- Doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước theo quy định của Luật PCTN thường xuyên thực hiện tự kiểm tra để kịp thời phát hiện, xử lý và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức mình; có trách nhiệm phản ánh, báo cáo khi phát hiện hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước theo quy định; đồng thời, xác định rõ trách nhiệm, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực tại đơn vị.

5. Trách nhiệm của xã hội trong PCTN, LP, TC

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận tiếp tục công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện pháp luật về PCTN; phản biện và giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN;

tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Báo và phát thanh, truyền hình tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN, LP, TC; các văn bản hướng dẫn có liên quan trên các chuyên mục, tin, bài và các kênh phát thanh truyền hình; đồng thời, phản ánh khách quan, trung thực và chấp hành các quy định khác của pháp luật về báo chí, quy tắc đạo đức nghề nghiệp khi đưa tin về hoạt động PCTN, LP, TC và vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

6. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực

6.1. Qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử

Đề nghị Đoàn đại biểu Quốc Hội, các đại biểu Quốc Hội, HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND hai cấp phát huy hơn nữa vai trò của mình trong phát hiện tham nhũng thông qua hoạt động giám sát; trường hợp phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng thì cơ quan dân cử, đại biểu dân cử đề nghị cơ quan thanh tra, cơ quan điều tra, kiểm sát xử lý theo quy định của pháp luật. Khi nhận được đề nghị, cơ quan thanh tra, điều tra, kiểm sát trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phải xác minh, xử lý và thông báo kết quả cho cơ quan, đại biểu đã đề nghị.

6.2. Qua công tác tự kiểm tra của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng; thường xuyên đôn đốc đơn vị trực thuộc kiểm tra người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

- Khi phát hiện có hành vi tham nhũng, tiêu cực, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật; nếu phát hiện dấu hiệu tội phạm phải kịp thời chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra xem xét xử lý.

6.3. Qua công tác thanh tra, kiểm tra

- Thanh tra tỉnh tiến hành thanh tra, kiểm tra theo đúng kế hoạch thanh tra năm 2025 đã được phê duyệt; tăng cường thanh tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật, nhất là những vụ việc có dấu hiệu vi phạm gây bức xúc trong xã hội.

- Cơ quan thanh tra thông qua hoạt động thanh tra có trách nhiệm chủ động phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng, tiêu cực và chuyển điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm ngay trong quá trình thanh tra, không chờ đến khi kết thúc mới chuyển.

- Xử lý nghiêm trách nhiệm của các Đoàn thanh tra khi tiến hành thanh tra mà không phát hiện vi phạm do chưa làm hết trách nhiệm theo quy định.

6.4. Qua giải quyết phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục quán triệt, thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Tập trung xem xét, xử lý, giải quyết kịp thời theo thẩm quyền các đơn thư phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng; nếu phát hiện dấu hiệu tội phạm phải kịp thời chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra xem xét xử lý, không chờ đến khi kết thúc mới chuyển.

- Áp dụng các biện pháp bảo vệ người phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng; kịp thời biểu dương, khen thưởng người có thành tích trong việc phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng theo quy định.

6.5. Công tác điều tra, truy tố, xét xử

- Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân khu vực trên địa bàn tỉnh tăng cường phối hợp với Cơ quan điều tra, đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố và xét xử các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế, tiêu cực; đảm bảo không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm; đồng thời, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc, vụ án tồn đọng từ những năm trước theo đúng quy định; thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo tỉnh về PCTN, LP, TC.

- Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp theo Thông tư liên tịch số 03/2018/TTLT-VKSTC-BCA-BQP-TTCTP ngày 18/10/2018 quy định về phối hợp giữa cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát và cơ quan Thanh tra trao đổi thông tin về tội phạm và giải quyết kiến nghị khởi tố được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra; rút ngắn quá trình trao đổi thông tin, nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc có dấu hiệu tội phạm do cơ quan thanh tra kiến nghị khởi tố trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận và xử lý tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố các vụ việc có dấu hiệu tội phạm kinh tế, tham nhũng, tiêu cực.

- Giao Thanh tra tỉnh phối hợp, trao đổi thông tin với Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Thi hành án dân sự tỉnh về tình hình, kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh; kết quả thu hồi tài sản tham nhũng để tham mưu tổng hợp báo cáo Thanh tra Chính phủ theo quy định.

7. Công tác quản lý Nhà nước về PCTN, LP, TC

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PCTN, LP, TC. Tăng cường kiểm tra việc tổ chức thực hiện công tác PCTN, LP, TC; việc triển khai thực hiện các kế hoạch của tỉnh và của chính cơ quan, đơn vị, địa phương để tổ chức thực hiện công tác PCTN, LP, TC.

- Triển khai đầy đủ, có hiệu quả các cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN, LP, TC trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng có giải pháp nâng cao điểm đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng của tỉnh.

- Thực hiện có hiệu quả các quy định về kiểm soát quyền lực, nâng cao hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo Chương trình số 07-CTr/TU ngày 09/9/2025 về chương trình công tác của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phòng, chống, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đến tháng 12/2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập, các đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; Giám đốc các doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh; Giám đốc các doanh nghiệp và tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh căn cứ Kế hoạch công tác PCTN, LP, TC năm 2025 của UBND tỉnh để xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện phải bám sát chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và gửi Kế hoạch về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Đề nghị Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan.

3. Thanh tra tỉnh

- Đôn đốc, theo dõi việc xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch công tác PCTN, LP, TC của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh báo cáo công tác PCTN, LP, TC định kỳ theo quy định của Thanh tra Chính phủ.

- Phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và Tòa án nhân dân tỉnh xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc, hành vi tham nhũng, tiêu cực phát hiện qua công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo bảo đảm đúng quy định.

4. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các Sở: Nội vụ, Tài chính, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Y tế, Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh để kịp thời bổ sung, hoàn thiện thể chế, khắc phục các sơ hở, bất cập trong cơ chế chính sách dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực. Đồng thời, tham mưu, triển khai các biện pháp tăng cường công khai, minh bạch, chống thất thoát trong đầu giá tài sản công.

- Tham mưu Hội đồng phối hợp, phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN; theo dõi, hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN; tăng cường tập huấn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật PCTN.

- Tham gia với các cơ quan có liên quan bồi dưỡng pháp luật về PCTN cho đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục kinh tế và pháp luật; giáo viên, giảng viên dạy pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn các sở, ban, ngành, đơn vị hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

- Giúp UBND tỉnh tự kiểm tra, tổ chức rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do cấp tỉnh ban hành; kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp kết quả rà soát, hệ thống hóa chung toàn tỉnh.

5. Sở Nội vụ

- Tổ chức và hướng dẫn các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện lồng ghép nội dung pháp luật về PCTN và đạo đức liêm chính vào các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- Chủ trì tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh thực hiện các quy định của pháp luật về chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức; đồng thời, theo dõi, kiểm tra và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện qua Thanh tra tỉnh trước ngày 15/12/2025.

- Tham mưu UBND tỉnh tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị trong việc chấp hành chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác cải cách hành chính.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ trong việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của các đơn vị, của cán bộ, công chức, viên chức.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống phát thanh các xã, phường, đặc khu xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tăng cường tin, bài và thời lượng phát thanh tuyên truyền pháp luật về PCTN; đồng thời, chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc xây dựng các tác phẩm, tổ chức các hoạt động triển lãm, trưng bày có nội dung, chủ đề về PCTN, LP, TC.

7. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện tốt công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025; tham mưu, triển khai các biện pháp tăng cường công khai, minh bạch, chống thất thoát, lãng phí trong quản lý và sử dụng ngân sách Nhà nước, vốn, tài sản công ở các cơ quan, doanh nghiệp; đầu tư công; rà soát, sửa đổi, bổ sung các định mức, đơn giá thuộc phạm vi quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao phù hợp với thực tiễn.

- Chủ trì rà soát, tổ chức xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ thuộc phạm vi quản lý thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND tỉnh; tham mưu công khai định mức, tiêu chuẩn, chế độ thuộc phạm vi quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao áp dụng chung toàn tỉnh, công khai ngân sách tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chế độ, định mức, tiêu chuẩn thuộc phạm vi quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao; quản lý, sử dụng và công khai tài chính, tài sản công.

- Tăng cường giám sát, kiểm tra đối với doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Hướng dẫn các doanh nghiệp có vốn Nhà nước thuộc tỉnh thực hiện đầy đủ trách nhiệm công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động theo quy định.

- Tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra việc chấp hành chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để kịp thời phát hiện và báo cáo UBND tỉnh xử lý các trường hợp vi phạm.

8. Các Sở: Giáo dục và Đào tạo; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các Trường: Chính trị Lê Duẩn, Đại học Quảng Bình và các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đào tạo.

9. Văn phòng UBND tỉnh công khai kịp thời, đầy đủ các chương trình, kế hoạch, báo cáo, văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về công tác PCTN, LP, TC trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

10. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh tổ chức, động viên, khuyến khích thành viên, hội viên xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng; giám sát việc chấp hành pháp luật về PCTN của thành viên, hội viên, tích cực tham gia vào việc hoàn thiện chính sách, pháp luật.

11. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước khu vực 8 thực hiện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện các quy tắc, quy định; thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác PCTN, LP, TC của các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh theo quy định; đồng thời, định kỳ hàng quý tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện công tác PCTN, LP, TC và kết quả thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác PCTN, LP, TC của các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh (qua Thanh tra tỉnh).

Yêu cầu các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Cục IV, Thanh tra Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Công an tỉnh, Viện KSND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các đơn vị sự nghiệp và DNNN thuộc UBND tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước khu vực 8;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Phong